TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PẮC
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 59/2023/HNGĐ - ST.
Ngày: 19/9/2023.
"V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC, TỈNH ĐẮK LẮK
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Phạm Hồng Trường.
- *Các hội thẩm nhân dân:*

1/. Ông Phạm Xuân Vinh.

Chức vụ: Nguyên trưởng phòng Giáo dục huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

2/. Ông Nguyễn Văn Hải.

Chức vụ: Chủ doanh nghiệp Kiều Mai, tổ dân phố 7, thị trấn Phước An, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

- *Thư ký phiên toà*: Ông Trần Hòa Bình.

Là: Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc tham gia phiên tòa:*

Bà Bùi Thị Thu Hương. Chức vụ: Kiểm sát viên

Ngày 19/9/2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 282/2023/TLST-HNGĐ, ngày 23 tháng 6 năm 2023. Về việc: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2023/QĐXXST-HNGĐ, ngày 18 tháng 8 năm 2023 và theo Quyết định hoãn phiên tòa số 30/2023/QĐST-HNGĐ, ngày 31 tháng 8 năm 2023.

Giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn**: Bà Ngô Thị Hoài V. Sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn 5, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

(Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

- **Bị đơn**: Ông Nguyễn Ngọc H. Sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn 8, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 14/6/2023, bản tự khai ngày 03/7/2023, trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Ngô Thị Hoài V trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Tôi quen biết, tìm hiểu và quyết định xây dựng gia đình với Ông Nguyễn Ngọc H trên cơ sở tình yêu tự nguyện, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 10/10/2016.

Sau khi về chung sống với nhau cuộc sống vợ chồng hạnh phúc, cho đến năm 2019 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do ông H không cùng tôi chăm lo cho con cái và gia đình mà chỉ theo bạn bè chơi bời, tiêu pha phung phí và còn có mối quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác. Mặc dù tôi đã nhiều lần tha thứ, khuyên giải để xây dựng gia đình hạnh phúc nhưng ông H vẫn không thay đổi, vì vậy vợ chồng thường xuyên cải vã, xúc phạm lẫn nhau và đã sống ly thân với nhau từ ngày 30/4/2023 cho đến nay không còn quan tâm hay chăm sóc gì với nhau.

Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trở nên trầm trọng, cuộc sống vợ chồng không thể kéo dài thêm, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy tôi có nguyện vọng về tình cảm là xin được ly hôn với Ông Nguyễn Ngọc H.

- Về con chung: Bà Ngô Thị Hoài V xác nhận, trong quá trình chung sống bà và Ông Nguyễn Ngọc H có 02 (hai) con chung, các cháu tên là Nguyễn Ngọc An N, sinh ngày 22/8/2017 và cháu Nguyễn Phúc Bình A, sinh ngày 15/12/2019. Hiện nay 02 cháu đang ở với bà Ngô Thị Hoài V. Bà V có nguyện vọng xin được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng 02 cháu là Nguyễn Ngọc An N và cháu Nguyễn Phúc Bình A cho đến khi 02 cháu đủ 18 tuổi, bà V yêu cầu Ông Nguyễn Ngọc H phải có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi tháng 1.800.000 đồng/1 cháu cho đến khi 02 cháu đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung, nợ chung và tài sản cho người khác vay: Bà Ngô Thị Hoài V không yêu cầu Tòa án đề cập giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án Ông Nguyễn Ngọc H đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng đều vắng mặt tại các buổi làm việc nên Tòa án không thu thập được lời khai của Ông Nguyễn Ngọc H.

Ngày 31/8/2023 Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc mở phiên tòa xét xử vụ án, nguyên đơn bà Ngô Thị Hoài V có đơn xin xét xử vụ án vắng mặt và yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật, bị đơn Ông Nguyễn Ngọc H vắng mặt lần thứ nhất không có lý do. Căn cứ khoản 1 Điều 227, Điều 233 và Điều 235 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử ra quyết định hoãn phiên tòa.

Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn Ông Nguyễn Ngọc H vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng và đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 70 và Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn chưa thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 70 và Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự. Thời hạn giải quyết vụ án đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 56 và Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 để chấp nhận đơn khởi kiện của bà Ngô Thị Hoài V, cho bà Ngô Thị Hoài V được ly hôn với Ông Nguyễn Ngọc H.

- Về con chung: Căn cứ vào các Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Giao các con chung là Nguyễn Ngọc An N, sinh ngày 22/8/2017 và cháu Nguyễn Phúc Bình A, sinh ngày 15/12/2019 cho bà Ngô Thị Hoài V trực tiếp, chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi 02 cháu N và An đủ 18 tuổi.

- Về cấp dưỡng tiền nuôi con chung: Căn cứ vào các Điều 110, Điều 116 và Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Buộc Ông Nguyễn Ngọc H phải có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con chung đối với cháu Nguyễn Ngọc An N mỗi tháng 1.800.000 đồng (Một triệu, tám trăm nghìn đồng) và cấp dưỡng tiền nuôi con chung đối với cháu Nguyễn Phúc Bình A mỗi tháng 1.800.000 đồng (Một triệu, tám trăm nghìn đồng) cho đến khi 02 cháu Nhiên và An đủ 18 tuổi.

Ông Nguyễn Ngọc H được quyền đi lại, thăm và chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung và tài sản cho người khác vay: Bà Ngô Thị Hoài V không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy không đề cập giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đơn khởi kiện của bà Ngô Thị Hoài V, Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 1 Điều 51 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

- Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa cho nguyên đơn bà Ngô Thị Hoài V, bị đơn Ông Nguyễn Ngọc H. Tuy nhiên bà V có đơn xin xét xử vụ án vắng mặt, Ông H không tham gia tố tụng tại Tòa án. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn bà Ngô Thị Hoài V, bị đơn Ông Nguyễn Ngọc H.

- Xét về quan hệ hôn nhân: Bà Ngô Thị Hoài V và Ông Nguyễn Ngọc H quen biết, tìm hiểu và quyết định xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tình yêu tự nguyện,

có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 10/10/2016. Quan hệ hôn nhân giữa bà Ngô Thị Hoài V và Ông Nguyễn Ngọc H là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Sau khi về chung sống với nhau cuộc sống vợ chồng hạnh phúc, cho đến năm 2019 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Bà Vân cho rằng nguyên nhân mâu thuẫn là do ông H không cùng bà Vân chăm lo cho con cái và gia đình mà chỉ theo bạn bè chơi bời, tiêu pha phung phí. Ngoài ra Ông H còn có mối quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác, mặc dù bà Vân đã nhiều lần tha thứ, khuyên giải để xây dựng gia đình hạnh phúc nhưng ông H vẫn không thay đổi, vì vậy vợ chồng thường xuyên cải vã, xúc phạm lẫn nhau và đã sống ly thân với nhau từ ngày 30/4/2023 cho đến nay không còn quan tâm hay chăm sóc gì với nhau.

Qua xác minh, làm việc với ban tự quản thôn 8, xã E, huyện K ngày 13/7/2023 đã xác định: Vợ chồng Ông Nguyễn Ngọc H, bà Ngô Thị Hoài V sau khi kết hôn có về nhà bố, mẹ đẻ của Ông H tại thôn 8, xã E, huyện K để làm ăn, sinh sống. Mâu thuẫn của vợ chồng Ông H, bà Vân cụ thể như thế nào ban tự quản thôn không được biết, hiện nay bà Vân đã bỏ về nhà bố, mẹ đẻ của bà Vân tại thôn 5, xã C, huyện E để làm ăn, sinh sống.

Xét thấy mâu thuẫn của vợ chồng bà Ngô Thị Hoài V, Ông Nguyễn Ngọc H đã trở nên trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Trong quá trình giải quyết vụ án bà V có nguyện vọng về tình cảm là xin được ly hôn với Ông H, vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 56 và Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, cho bà Ngô Thị Hoài V được ly hôn với Ông Nguyễn Ngọc H.

- Về con chung: Trong quá trình chung sống vợ chồng bà Ngô Thị Hoài V, Ông Nguyễn Ngọc H có 02 (hai) con chung, các cháu tên là Nguyễn Ngọc An N, sinh ngày 22/8/2017 và cháu Nguyễn Phúc Bình A, sinh ngày 15/12/2019.

Bà V có nguyện vọng xin được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng 02 (hai) con chung. Trong quá trình giải quyết vụ án Ông Nguyễn Ngọc H không tham gia tố tụng tại Tòa án nên không xác định được nguyện vọng và yêu cầu của Ông Nguyễn Ngọc H về con chung. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 để giao các con chung là cháu Nguyễn Ngọc An N, sinh ngày 22/8/2017 và cháu Nguyễn Phúc Bình A, sinh ngày 15/12/2019 cho bà Ngô Thị Hoài V trực tiếp, chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi 02 cháu N và An đủ 18 tuổi là hoàn toàn thỏa đáng, đúng quy định của pháp luật.

Ông Nguyễn Ngọc H được quyền đi lại, thăm và chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng tiền nuôi con chung: Bà V yêu cầu Toà án giải quyết để buộc Ông Nguyễn Ngọc H phải có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi tháng

1.800.000 đồng/1 cháu cho đến khi 02 cháu đủ 18 tuổi. Xét yêu cầu và mức cấp dưỡng tiền nuôi con chung của bà Vân như nêu trên là phù hợp với quy định của pháp luật, vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 110, Điều 116 và Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Buộc Ông Nguyễn Ngọc H phải có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con chung đối với cháu Nguyễn Ngọc An N mỗi tháng 1.800.000 đồng (Một triệu, tám trăm nghìn đồng) và cấp dưỡng tiền nuôi con chung đối với cháu Nguyễn Phúc Bình A mỗi tháng 1.800.000 đồng (Một triệu, tám trăm nghìn đồng) cho đến khi 02 cháu Nhiên và An đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung, nợ chung và tài sản cho người khác vay: Bà Ngô Thị Hoài V không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Về án phí: Các đương sự phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm, tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

Xét quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ quan điểm của Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 203, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228, Điều 233, Điều 235 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Tuyên xử:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Ngô Thị Hoài V được ly hôn với Ông Nguyễn Ngọc H.

[2] Về con chung: Giao 02 (hai) con chung là cháu Nguyễn Ngọc An N, sinh ngày 22/8/2017 và cháu Nguyễn Phúc Bình A, sinh ngày 15/12/2019 cho bà Ngô Thị Hoài V trực tiếp, chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi 02 cháu N và An đủ 18 tuổi.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Buộc Ông Nguyễn Ngọc H phải có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con chung đối với cháu Nguyễn Ngọc An N mỗi tháng 1.800.000 đồng (Một triệu, tám trăm nghìn đồng) và cấp dưỡng tiền nuôi con chung đối với cháu Nguyễn Phúc Bình A mỗi tháng 1.800.000 đồng (Một triệu, tám trăm nghìn đồng) cho đến khi 02 cháu Nhiên và An đủ 18 tuổi.

Ông Nguyễn Ngọc H được quyền đi lại, thăm và chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung, nợ chung và tài sản cho người khác vay: Bà Ngô Thị Hoài V không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[5] **Về án phí**: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc nguyên đơn bà Ngô Thị Hoài V phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà bà Ngô Thị Hoài V đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Pắc theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2022/0003177, ngày 23/6/2023.

Buộc bị đơn Ông Nguyễn Ngọc H phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

[6] Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn bà Ngô Thị Hoài V, bị đơn Ông Nguyễn Ngọc H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

"Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự".

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Hồng Trường

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk
- VKSND tỉnh Đắk Lắk
- VKSND huyện Krông Pắc
- Chi cục THADS huyện Krông Pắc.
- Các đương sự;
- UBND xã Ea Kly, huyện Krông Pắc.
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.